

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH  
TẬP 182

THÍCH THỊ KÊ CỔ LƯỢC  
TỤC TẬP

SỐ 2038  
(QUYỀN 1 → 3)

HỘI VĂN HÓA GIÁO DỤC  
LINH SƠN ĐÀI BẮC XUẤT BẢN



SỐ 2038

## THÍCH THỊ KÊ CỔ LƯỢC TỤC TẬP

### LỜI TỰA KHẮC BẢN KÊ CỔ LƯỢC

“Cổ” có thể “Kê” ư? Than ôi! Có thể! Cổ chẳng thể “Kê” ư?  
Than ôi! Chẳng thể! Từ Phật Oai Âm Vương trở về sau, từ ngày hôm  
nay trở về trước, những sự thành, trụ, hoại, không có mà chẳng có, nhật  
nguyệt vẫn chiếu soi, ngày lại qua ngày, kiếp và ngày chẳng nương gá,  
hà huống gì cổ kim? Trong đó Thánh hiền ẩn hiện, ứng duyên cơ cảm  
đều như bóng trăng trong nước, trọn chẳng thể chấp, há lại có người ư?  
Truy tìm việc xưa, khảo đính tông tích, gom góp các hạt bụi đã bay tứ  
tán để mà biên chép, để mà xem đọc, đó cũng như thêu mộng, như vẽ  
bóng mà thôi! Nhưng ghi chép việc trước để khai hóa cho người sau,  
diễn bày chỗ u vi, sáng tỏ lòng thành tín, khiến cho dấu vết của Cổ đức  
rõ ràng như dãy Thiên hà chiếu soi, sở dĩ nói đến dấu vết, để do đó mà  
có thể khai ngộ ư? Thật chẳng dễ dàng, qua loa! Khi xưa tôi tham học  
nơi Tiên sư Chân Tịch, ngài trao cho bộ Kê Cổ lược của Bảo Châu và  
nói rằng: “Cội nguồn của pháp môn đều ở tại nơi đây!” Tôi nhận, lãnh  
xem đọc, thấy sách này văn tuy gọn mà chẳng thiếu sót, tổng gom mà  
có phép tắc, thật là bảo vật của dòng Thích. Nhưng lưu thông chưa được  
dài lâu, dần dần đã tiềm ẩn. Hằng lo sợ văn bản bị mai một, làm cho sự  
khổ tâm gom tập biên chép của người xưa lúc còn lúc mất, không thể  
hiển bày, kho tàng Danh sơn<sup>1</sup> như thế, há có thể không cảm khái được  
ư?

Đầu Xuân năm Mậu Dần, tôi lập một am nhỏ nơi Cổ Hạnh khê,

---

1. Kho tàng danh sơn: Tức là tác phẩm có giá trị có thể lưu truyền cho hậu thế

mời Huyền sư chủ trì, sớm tối cùng nhau tư duy, Kinh điển ôm giữ nơi lòng, thật sung sướng biết bao! Một hôm bỗng nhiên nhớ lại lời luận bàn khi trước, Huyền Luân mới nói rằng: “Cần phải bổ sung thêm những điều tốt đẹp, để lại người sau”. Đầu tiên là truyền thuật những việc đã nghe từ xưa, kể đến phụ thêm sự tích của Quốc gia, Hoàng triều pháp uyển. Tổng gom thành một bộ, như thế thì sự nghiệp của Bảo Châu mới sáng tỏ, lại làm cho người sau xem đọc biết được sự Thù Thắng thị hiên của Ứng hóa, diệu đạo kỳ công của bậc Thánh xưa, cho đến Hoàng tổ liệt tông âm thầm khế hợp, hiển dương chánh giác. Dùng lý bất tư nghị để thành tựu vận thế đại hữu vi, khai hợp rõ ràng như mặt trời soi chiếu trên hư không, khiến cho người sinh tín, người luận thế pháp có bằng chứng, người sưu tầm việc cổ biết được chỗ u vi, người xem dấu vết thì ngộ được cội nguồn. Vì thế ban ân huệ cho người học đời sau, thì chẳng thể cho rằng bổ sung sơ lược, nhưng đâu có mong người nhặt lấy sự hoa mĩ trong lời thuật để tăng thêm sự chướng ngại của đa văn.

Mây đã trôi mà dáng nó vẫn còn êm đềm, sóng đã xa mà hình của nó vẫn còn cuộn trào ư?

Ngày rằm tháng tư năm mậu Dần, niên hiệu Sùng Trinh đời Minh, Cử Am Cư Sĩ Nghiêm Nhĩ Khuê kính cẩn soạn lời tựa.

\*\*\*\*\*

## TỰA

Từng nghe: Làm Tăng mà chẳng học ngoại điển thì đó là người biếng nhác ngu si, chẳng hiểu rộng, ô hô! Thật là cao xa! Làm Nho sĩ mà chẳng nghiên cứu Phật kinh thì đó là người tầm thường, tà kiến, chẳng thông đạt, ô hô! Thật là rộng lớn! Ôm gốc cây chẳng dời bước tự vạch giới hạn mà chẳng dám tiến lên; bất tài mà tự cao, gò bó trong kiến văn, ước thúc nơi giáo ngôn, rốt cuộc chỉ để lại tiếng cười chê trong phương trời cao rộng mà thôi!

Thử xem các bậc bác đạt lau thông, các Khai sĩ uyên thâm hiểu rộng thời xưa, ai mà chẳng nghiên tầm nội kinh ngoại điển, viên dung xuyên suốt? Trương Thiên Giác nói rằng: “Ta nhân học Phật rồi mới biết Nho.” Kinh Diệu Liên ghi: “Ngôn ngữ trí thể đều thuận chánh pháp.” Nhiều nhụy hoa tạo thành mật, các vị hòa thành cành, nếu chẳng thể học rộng tìm sâu thì đâu biết ngọn ngành khác nhau đều từ một gốc? Nhưng các tác phẩm truyện ký xưa nay, mỗi mỗi đều chuyên về một phương diện, như quốc sử thì thiếu Phật giáo, Thiền thì lược bỏ thế

duyên. Vì thế đâu lạ gì học giả hai tông chẳng thông chẳng đạt?

May thay có một danh tăng đời Nguyên, tên là Hoa Đinh Niệm Thường biên tập chung các việc của Phật Tổ, đồng thời gom chép về kỹ cương các triều đại, kể đến có cao tăng Bảo Châu tiếp tục soạn bộ Thích Giám Kê Cổ, ghi chép đầy đủ việc trị chánh của các triều đại và phong quy của các Hiền thánh.

Từ cội nguồn Phật tổ, quy tắc của pháp môn, đều biên theo năm tháng, chép theo mỗi triều đại, tất cả xuyên suốt không thiếu sót điều gì, khiến cho người đọc như xem “tượng khuyết”<sup>2</sup> mà rõ ràng được “triền độ”<sup>3</sup>, thám long cung mà bảo châu đều tụ tập. Thật quý thay sách này! Không phân Nho, Thích, tất cả đều cất giữ, như nằm trên vật báu, gối trên bảo châu, chứ đâu chỉ là kho tàng danh sơn mà thôi?

Hạnh Khê tham phỏng Cử Am Nghiêm Ông, ngồi trên xe đại nguyện, chẳng quên lời Thọ Ký phó chúc lưu thông nên mới gom góp tiền của mà tái khắc bản, mong rằng được lưu thông cùng khắp. Kẻ ngu này gởi huyễn thân nơi am tranh ấy, hiệu đính đầy đủ bản xưa, cũng nhân đó mà sưu tầm gom chép sự tích hai triều đại Nguyên, Minh kế tục, ngõ hầu thấy được đạo mạch trên dưới, xưa nay, giữ gìn tông chí thế và xuất thế. Lại tiếp nối làm rạng danh tiên tổ, chẳng muốn làm người cuối cùng đoạn Phật chủng. Vẽ hư không, họa ảnh tượng, để đợi bậc hiền triết đời sau xem đọc cảm thông mà hưng khởi, để cho ngọn đèn tiếp nối sáng mãi đến vô cùng.

Niên hiệu Sùng Trinh đời Minh, gom tập, tăng bổ, ghi chép. Tháng năm tiết Đoan ngọ, Thọ Quang Tỳ-kheo Đại Văn Huân Mộc soạn.

---

2. *Tượng Khuyết*: Chỉ cho triều đình, hoàng cung.

3. *Triền độ*: Sự vận hành của tinh tú.